TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2024/HS-ST
Ngày 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Thphần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Nguyễn Ngọc Mai;
2- Bà Lê Thị Hương.

Thư ký phiên Toà: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2024/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Thanh V Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 15 tháng 10 năm 2000, tại huyện LY, tỉnh YB.

Nơi cư trú: Thôn M, xã MT, huyện LY, tỉnh YB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm 1978 con bà: Lý Thị H, sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; tiền án: Tại bản án số 06/2024/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2024 của tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái bị cáo bị xử phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đối với hành vi trộm cắp mà bị cáo thực hiện vào ngày 15 và ngày 27 tháng 11 năm 2023), tiền sự: không; nhân thân: không; Bị bắt tạm giam ngày 29-11-2023, hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; "có mặt".

Người bị hại: Anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1977; địa chỉ thôn Khuân Pục, xã M, huyện LY, tỉnh YB; "có mặt".

Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990; địa chỉ tổ 6, thị trấn Y, huyện LY, tỉnh YB; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 21 tháng 10 năm 2023, Hoàng Thanh V đi nhờ anh Hoàng Văn Ph đến thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Sau đó Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave BKS: 21E1 - 107.10 đến đón V đi đến thị trấn Y, huyện LY. Tại khu vực cửa hàng Honda Phùng Tuyến thuộc tổ 6, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên V hỏi mượn xe của Ph với mục đích đi vay tiền, Ph đồng ý. Sau khi mượn được xe, V đến nhà người thân ở khu vực ngã tư Hương Quê để hỏi vay tiền nhưng không gặp, sau đó V điều khiển xe mô tô đến quán game Phúc Lâm thuộc tổ 3, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Tại đây V nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của Ph mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Thực hiện ý định chiếm đoạt tài sản, V điều khiển xe mô tô đến bán cho anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990, trú tại Tổ 6, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái được số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Sau khi bán được xe, V đi bộ quay lại gặp Ph tại vị trí trước đó và đưa ra thông tin gian dối với nội dung điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện LY dừng Ph tiện và tạm giữ xe để che dấu việc V đã chiếm đoạt xe của Ph mang đi bán, số tiền chiếm đoạt do bán xe mô tô V tiêu sài cá nhân hết.

Do không thấy Hoàng Thanh V đem xe mô tô trả cho mình nên anh Ph có hỏi, V nói dối với anh Ph là xe mô tô bị Cảnh sát giao thông Công an huyện tạm giữ do vi phạm và hứa hẹn sau khi lấy xe mô tô trả cho anh Ph, tuy nhiên sau đó V cũng không trả xe cho anh Ph. Đến ngày 15 tháng 01 năm 2024, anh Ph đã viết đơn đề nghị gửi Công an huyện Lục Yên giải quyết. Quá trình xác minh, điều tra Hoàng Thanh V đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Yên kết luận: 01 (một) xe môtô BKS: 21E1 - 107.10 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVES mầu sơn bạc, xám, đen. Số máy JC52E-4492934. Số khung RLHJC5219CY599422, xe cũ đã qua sử dụng, sau khi định giá tài sản có giá trị là 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ, tạm giữ, đồ vật, xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe môtô BKS: 21E1 - 107.10 nhãn hiệu HONDA, số loại WAVES mầu sơn bạc, xám, đen. Số máy JC52E-4492934. Số khung RLHJC5219CY599422, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị hại là anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1977, trú tại thôn Khuân Pục, xã MT, huyện L Y, tỉnh YB không liên quan hành vi vi phạm pháp luật nào khác nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Yên đã ra quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu anh Hoàng Văn Ph.

Cáo trạng số: 10/CT-VKS - LY ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên truy tố bị cáo Hoàng Thanh V về tội "Lạm dụng tín

nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sau lời luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên có đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Bị cáo Hoàng Thanh V phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về hình phạt có mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Về vật chứng của vụ án và tài sản có liên quan: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

- Đối với giao dịch dân sự giữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Thyêu cầu, đề nghị bị cáo Hoàng Thanh V trả cho anh Thsố tiền 5.000.000 đồng theo quy định của pháp luật là có căn cứ Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Thanh V đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Lời sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

Trong quá điều tra người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền mua, bán xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Yên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng: Do không có tiền chi tiêu ngày 21 tháng 10 năm 2023, sau khi mượn xe mô tô của Hoàng Văn Ph, bị cáo Hoàng Thanh V đã không sử dụng xe môtô đúng mục đích, không trả xe đúng thời hạn mà đã đem xe mô tô đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho chủ sở hữu, với giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.200.000đ (bảy triệu hai trăm nghìn đồng). Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận

thức được hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện, hành vi đó đã xâm phạm đến các tội xâm phạm sở hữu. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo V đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

"Điều 175: Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169,170,171,172,173,174 và 290 của bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là Ph tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b, Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản."

Viện kiểm sát nhân dân huyện LY, tỉnh YB truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là xe mô tô biển kiểm soát 21E1 - 107.10 có giá trị 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi này đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng để có tiền chi dùng cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi nêu trên, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang cho chủ sở hữu tài sản.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số; tính đến ngày phạm tội chưa có tiền án tiền sự, thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tự giáo dục rèn luyện bản thân của bị cáo là chưa tốt.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cung như tại phiên tòa bị cáo Thkhẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ nhận định nêu trên cần xét xử bị cáo V hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo Thngười công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai Thkhẩn báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là 02

tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo V.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Đối với nội dung khác liên quan đến vụ án: Đối với giao dịch dân sự mua bán tài sản giữa bị cáo và anh Thlà giao dịch dân sự vô hiệu, bị cáo có nghĩa vụ trả anh Thsố tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) khi mua xe mô tô, anh Thyêu cầu bị cáo hoàn trả là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa và hợp pháp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh V phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Thanh V 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án hình sự số 06/2024/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29 tháng 11 năm 2023.

3. Về giao dịch dân sự vô hiệu: Căn cứ Điều 127, Điều 131, Điều 357, Điều 430, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Bị cáo Hoàng Thanh V có nghĩa vụ hoàn trả anh Nguyễn Văn Thsố tiền 5.000.000,đ (năm triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26, khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; Bị cáo Hoàng Thanh V phải nộp 200.000, đ *(Hai trăm nghìn đồng)*, tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000, đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Thanh V, bị hại Hoàng Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự*"

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đỗ Quỳnh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện 02 bản;
- Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại; Người có QL liên quan;
- Lưu HS, T.A, THS,THAHS.